

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2024/HS-ST
Ngày 20 - 12- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức và ông Vi Lê Văn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại nhà văn hoá thôn Dộc Mới 2, xã Sơn Hà (nay là thị trấn Hữu Lũng), huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, thông báo thay đổi thời gian, địa điểm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 12/TB-TA ngày 29/11/2024, đối với bị cáo:

Triệu Văn Đ, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 08 tháng 02 năm 1988 tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn B, sinh năm 1955 và bà Nông Thị T, sinh năm 1957; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 17/10/2024 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Triệu Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Anh Triệu Văn N, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lăng Văn C, sinh năm 1996. Vắng mặt.

2. Anh Lê Minh H, sinh năm 1997. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn Đ là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy Heroin. Khoảng đầu tháng 10 năm 2024 Đ nảy sinh ý định mua ma túy Heroin để sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời nên đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến đường Quốc lộ 1 đón xe khách đến thị trấn B, huyện Y, tỉnh Bắc Giang mua của một người đàn ông lạ mặt 01 gói ma túy Heroin dạng cục bột với giá 3.500.000 đồng rồi đón xe về nhà. Đ dùng dao lam cắt ống hút của hộp sữa thành nhiều đoạn, dùng bật lửa ga hàn kín một đầu, dùng dao lam giảm ma túy rồi chia thành nhiều phần nhỏ đóng ma túy vào các đoạn ống hút dùng bật lửa hàn kín đầu còn lại. Đ còn lấy dao lam cắt giấy bạc của bao thuốc lá thành các mảnh nhỏ rồi cho ma túy vào gói lại để vừa bán vừa sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ Triệu Văn Đ bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Lăng Văn C, sinh năm 1996, trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn 04 lần, cụ thể:

+ Lần 1: Ngày 07/10/2024, C đi bộ đến nhà Đ hỏi mua 200.000 đồng ma túy, sau đó Đ bán cho C 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy, C đưa cho Đ 200.000 đồng.

+ Lần 2: Ngày 11/10/2024, C đi bộ đến nhà Đ hỏi mua 100.000 đồng ma túy, sau đó Đ bán cho C 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy, C đưa cho Đ 100.000 đồng.

+ Lần 3, 4 Đ không nhớ thời gian, chỉ nhớ C đi bộ đến nhà Đ, Đ cho C mỗi lần 01 gói ma túy đựng trong ống hút nhựa hàn kín hai đầu với giá 200.000 đồng/gói.

- Bán cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn 02 lần, cụ thể:

+ Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 02/10/2024, T gọi điện thoại cho Đ hỏi mua 01 gói ma túy và Đ bán cho T 01 gói ma túy đựng trong ống hút nhựa hàn kín hai đầu, T đưa cho Đ 100.000 đồng.

+ Lần 2: Khoảng 17 giờ ngày 03/10/2024, T gọi điện thoại cho Đ hỏi mua 01 gói ma túy. Sau đó Đ bán cho T 01 gói ma túy đựng trong ống hút nhựa hàn kín hai đầu, T đưa cho Đ 100.000 đồng.

- Bán cho Triệu Văn N, sinh năm 1991, trú tại thôn C, xã T, huyện H, tỉnh

Lạng Sơn 01 lần, cụ thể: Khoảng 18 giờ ngày 16/10/2024, N dùng tài khoản Zalo có tên “Vandinh” của Đ để hỏi mua ma túy, sau đó Đ bán cho N 01 gói ma túy đựng trong gói giấy bạc, N đưa cho Đ 200.000 đồng.

- Ngoài ra, Đ còn khai nhận bán cho Triệu Văn T, sinh năm 1995, trú cùng thôn 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, bán cho Hoàng Ngọc A, sinh năm 1983 trú tại thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Ngoài lần bán ma túy cho Nguyễn Văn T ngày 03/10/2024 tại khu vực B thuộc thôn Đ1, xã H, các lần bán ma túy khác Đ đều hẹn chờ và giao ma túy tại đoạn đường bê tông gần nhà Đ.

Khoảng 08 giờ ngày 17/10/2024, Đ thuê anh Triệu Văn H, sinh năm 1985 là lái xe taxi ở cùng thôn, điều khiển xe ô tô biển số 90A-015.07 đi từ thôn Đ1, xã H, huyện H đến khu vực thị trấn B, huyện Y, tỉnh Bắc Giang mua ma túy Heroin để sử dụng và bán. Khi đến nơi Đ xuống xe, đi bộ khoảng 500m đến đoạn đường vắng gặp và mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt có đeo khẩu trang 03 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa ma túy Heroin với giá 5.750.000 đồng. Đ cất ma túy trong túi quần phải trước bên phải đi bộ về xe taxi rồi bảo H chở Đ về nhà. Đến 10 giờ cùng ngày về đến thôn Đ, xã M, huyện H thì bị bắt quả tang, thu giữ: 03 túi nilon màu trắng miệng kẹp dính, viền đỏ, kích thước (07x 04) cm, bên trong đựng chất cục bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A3, màu xanh; 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning màu xanh, biển số 90A-015.07.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Văn Đ phát hiện thu giữ: 01 bật lửa ga màu đỏ, 02 túi nilon màu trắng, miệng kẹp dính, viền đỏ, kích thước (07x04) cm, 01 mảnh giấy bạc kích thước (5x1,9) cm, 01 dao lam.

Tại bản kết luận giám định số 1097/KL-KTHS ngày 19/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục bột màu trắng trong 03 túi nilon miệng kẹp dính, viền đỏ thu giữ của Triệu Văn Đ là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 4,843 gam (đã trừ bì).

Tại phiếu xét nghiệm ngày 17/10/2024, xác định Triệu Văn Đ dương tính với ma túy Heroin.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, số thuê bao 0332887235, số seri sim 8984048000005154751; Triệu Văn N giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04s, số thuê bao 0969057619, số seri sim 89840448000902142250.

Về vật chứng của vụ án, quá trình điều tra đã làm rõ: Toàn bộ số ma túy bị tạm giữ là của Triệu Văn Đ tàng trữ cho bản thân để sử dụng và để bán; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A3, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, 01 bật lửa ga, 02 túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy bạc, 01 dao lam là các công cụ, phương tiện của Đ, N, T để sử dụng vào việc phạm tội; 01 xe ô tô biển số 90A-015.07 là của anh Triệu Văn H, ngày 13/11/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện H đã trả lại cho anh H, các vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đ, bị cáo không biết họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở mở rộng điều tra.

Đối với Triệu Văn H là chủ sở hữu chiếc xe ô tô biển số 90A-015.07 việc Đ đi mua ma túy không nói cho Hiền biết, khi bắt quả tang kiểm tra trên người H và phương tiện không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan, tại phiếu xét nghiệm về ma túy ngày 17/10/2024 Hiền có kết quả âm tính với ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với Lãng Văn C, Nguyễn Văn T, Triệu Văn N là những người đã mua ma túy của Đ, số ma túy mua được C, T, N đã sử dụng hết, Công an huyện H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C, T, N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Triệu Văn T và Hoàng Ngọc A, theo lời khai của Đ đã bán ma túy cho những người này. Tuy nhiên T và A không có mặt tại địa phương, không biết đang ở đâu, do vậy không có cơ sở để làm rõ

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 19 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn bên trong đựng số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bát lửa ga màu đỏ; 02 túi nilon màu trắng, miệng kẹp dính, viền đỏ, kích thước (07x04) cm; 01 mảnh giấy bạc kích thước (5x1,9) cm; 01 dao lam.

- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A3, màu xanh của bị cáo Triệu Văn Đ.

- + Trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, số seri sim 8984048000005154751; trả lại cho anh Triệu Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A04s, số seri sim 8984048000902142250.

Truy thu của bị cáo Triệu Văn Đ số tiền 1.100.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, do vậy bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Triệu Văn H, anh Nguyễn Văn T, anh Triệu Văn N và người làm chứng anh Lăng Văn C, anh Lê Minh H vắng mặt. Những người vắng mặt đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng đầu tháng 10 năm 2024 Triệu Văn Đ nảy sinh ý định mua ma túy Heroin về sử dụng và bán nên đã mua của một người đàn ông lạ mặt ở thị trấn B, huyện Y, tỉnh B 01 gói ma túy Heroin dạng cục bột với giá 3.500.000 đồng, Đ chia nhỏ số ma túy này thành nhiều phần nhỏ để bán nhiều lần cho Lăng Văn C, Nguyễn Văn T, Triệu Văn N. Khoảng 08 giờ ngày 17/10/2024 Đ thuê anh Triệu Văn H điều khiển xe ô tô biển số 90A-015.07 đi từ thôn Đ1, xã H đến khu vực thị trấn B, huyện Y mua với người đàn ông lạ mặt 5.750.000 đồng ma túy, mục đích để bán và sử dụng. Đến 10 giờ cùng ngày Triệu Văn Đ về đến thôn Đ, xã M, huyện H đem theo số ma túy trên thì bị bắt quả tang thu giữ 4,483 gam ma túy Heroin. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự biết ma túy Nhà nước cấm buôn bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội để phục vụ nhu cầu của bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là đối tượng

sử dụng trái phép chất ma túy nên xác định bị cáo có nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do không xác định nhân thân lai lịch nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[11] Đối với anh Triệu Văn H là chủ sở hữu chiếc xe ô tô biển số 90A-015.07, anh Hiền là lái xe taxi được bị cáo thuê chở đến nơi mua ma túy. Khi được bị cáo Đ thuê đi đến thị trấn B, huyện Y, tỉnh B, bị cáo không nói cho anh H biết đi làm gì nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[12] Đối với Lãng Văn C, Nguyễn Văn T, Triệu Văn N là những người đã mua ma túy của bị cáo Đ, số ma túy mua được C, T, N đã sử dụng hết, Công an huyện H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C, T, N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[13] Đối với Triệu Văn T và Hoàng Ngọc A, theo lời khai của bị cáo Đ, bị cáo đã bán ma túy cho những người này. Hiện nay, T và A không có mặt tại địa phương, không biết đang ở đâu, do vậy không có cơ sở để làm rõ.

[14] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[15] Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì chứa ma túy; 01 bật lửa ga; 02 túi nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc; 01 dao lam do là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[16] Trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, số seri sim 8984048000005154751; trả lại cho anh Triệu Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A04s, số seri sim 8984048000902142250, do xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án.

[17] Đối với số tiền bị cáo Triệu Văn Đ thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có là 1.100.000 đồng, bị cáo đã sử dụng hết nên cần truy thu của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

[18] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật

tổ tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[19] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[20] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Triệu Văn Đ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 17/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chữ viết tay họ tên của Triệu Văn Đ (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi ni lông (cũ) đựng 4,505 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói; 01 bật lửa ga, màu đỏ, đã qua sử dụng; 02 túi nilon, màu trắng, viền màu đỏ, miệng kẹp dính đã qua sử dụng, kích thước (7x4) cm; 01 mảnh giấy bạc, kích thước (5x1,9) cm; 01 dao lam đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03, màu xanh, đã qua sử dụng, Imei 1: 350538282875546, Imei 2: 359923672875549 của Triệu Văn Đ.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 1906, màu đỏ, đã qua sử dụng Imei 1: 71959 (5 số cuối), Imei 2: 71942 (5 số cuối), số seri sim 8984048000005154751.

- Trả lại cho anh Triệu Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A04s, màu đen, đã qua sử dụng, Imei 1: 01081 (5 số cuối), Imei 2: 01089 (5 số cuối), số seri sim 8984048000902142250.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Truy thu của bị cáo Triệu Văn Đ số tiền 1.100.000 đồng.

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc trường hợp hộ cận nghèo và người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Tuyết